

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MAI KHÔI
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC MAI KHÔI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MAI KHOI ARCHITECTURE COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110264728

3. Ngày thành lập: 24/02/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 7, Ngõ 9, Khu Đất dân dân Hà Trì 5, Đường Hà Trì, Phường Hà Cầu, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0936382986

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa. Môi giới mua bán hàng hóa (Không bao gồm đấu giá)	4610
6.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Trừ bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế)	4649
7.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm (Loại trừ kinh doanh phần mềm ngay trang dùng để ghi âm, ghi hình, định vị. Kinh doanh xây dựng phần mềm của hệ thống thông tin đất đai)	4651
8.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
9.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
10.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (trừ bán buôn máy móc, thiết bị y tế)	4659
11.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ vàng miếng và vàng nguyên liệu)	4662
12.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663

13.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
14.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (trừ đấu giá)	8299
15.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
16.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
17.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
18.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
19.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
20.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: dịch vụ môi giới bất động sản; Dịch vụ tư vấn bất động sản	6810
21.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: dịch vụ môi giới bất động sản; Dịch vụ tư vấn bất động sản	6820
22.	Hoạt động tư vấn quản lý (trừ tư vấn pháp luật, thuế, kế toán, kiểm toán)	7020

23.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Thiết kế, giám sát hệ thống thông tin liên lạc, viễn thông trong công trình; - Thiết kế, giám sát công tác hoàn thiện công trình xây dựng như trát, ốp lát, sơn, lắp đặt cửa, nội thất và các công việc tương tự khác không ảnh hưởng đến kết cấu chịu lực của công trình; - Các hoạt động xây dựng đối với công trình cấp IV; công viên cây xanh; đường cáp truyền dẫn tín hiệu viễn thông. Khảo sát địa hình; Khảo sát địa chất công trình Thiết kế quy hoạch xây dựng Thiết kế kết cấu công trình; Thiết kế cơ - điện công trình (không bao gồm công trình đường dây và trạm biến áp); Thiết kế cấp - thoát nước công trình; Thiết kế xây dựng công trình khai thác mỏ; Thiết kế xây dựng công trình giao thông (gồm: đường bộ; cầu - hầm; đường sắt; đường thủy nội địa, hàng hải); Thiết kế xây dựng công trình cấp nước - thoát nước; xử lý chất thải rắn; Thiết kế xây dựng công trình thủy lợi, đê điều; Giám sát thi công xây dựng: Giám sát công tác xây dựng công trình; Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình Định giá xây dựng Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình Kiểm định xây dựng Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng Quản lý chi phí đầu tư xây dựng Dịch vụ tư vấn đấu thầu	7110
24.	Quảng cáo (Loại trừ sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ cấm quảng cáo)	7310
25.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (Trừ các loại thông tin Nhà nước cấm và dịch vụ điều tra)	7320
26.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
27.	Cho thuê xe có động cơ (không bao gồm hoạt động đấu giá)	7710

28.	Bán buôn tổng hợp (trừ các loại Nhà nước cấm)	4690
29.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh (không bao gồm hoạt động đấu giá)	4774
30.	Bán lẻ thiết bị gia đình khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng lưu động hoặc tại chợ; Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn lưu động hoặc tại chợ; Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác hoặc tại chợ;	4784
31.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4791
32.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4799
33.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
34.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp không kèm người điều khiển; Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng không kèm người điều khiển; Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính) không kèm người điều khiển	7730
35.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
36.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
37.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
38.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
39.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
40.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
41.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
42.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
43.	Xây dựng nhà để ở	4101(Chính)
44.	Xây dựng nhà không để ở	4102
45.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
46.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
47.	Xây dựng công trình điện	4221
48.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222

49.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
50.	Xây dựng công trình thủy	4291
51.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
52.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
53.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
54.	Phá dỡ (không bao gồm hoạt động dò, nổ mìn)	4311
55.	Chuẩn bị mặt bằng (không bao gồm hoạt động nổ mìn)	4312
56.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
57.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
58.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
59.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
60.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
61.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
62.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế)	4772
63.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ hoạt động kinh doanh vàng miếng và vàng nguyên liệu; Trừ súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao: tem và tiền kim khí)	4773

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: MAI QUỲ ANH

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 25/12/1982

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 017082000045

Ngày cấp: 25/04/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Số 7, Ngõ 9, Khu Đất dân dân Hà Trì 5, Đường Hà Trì, Phường Hà Cầu, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 7, Ngõ 9, Khu Đất dân dân Hà Trì 5, Đường Hà Trì, Phường Hà Cầu, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: MAI QUÝ ANH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 25/12/1982

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 017082000045

Ngày cấp: 25/04/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Số 7, Ngõ 9, Khu Đất dân dân Hà Trì 5, Đường Hà Trì, Phường Hà Cầu, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 7, Ngõ 9, Khu Đất dân dân Hà Trì 5, Đường Hà Trì, Phường Hà Cầu, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội